

*Đức Lập, ngày 25 tháng 5 năm 2026*

Số: 327/BC-THPTĐM

## **BÁO CÁO**

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học  
năm học 2025-2026 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu  
năm học 2026- 2027

Thực hiện công văn số 2297/SGDĐT-GDTrH ngày 17/05/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo tổng kết giáo dục trung học năm học 2025 – 2026, Trường THPT Đắk Mil báo cáo như sau:

### **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

#### **I. PHÁT TRIỂN QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP; NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỔ CẬP GIÁO DỤC**

##### **1. Phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp:**

###### *1. Số học sinh năm học 2025-2026 so với năm học 2024- 2025*

Năm học 2025–2026, tổng số học sinh toàn trường có đến cuối năm học là 1.147 học sinh, giảm 14 học sinh so với năm học 2024–2025 (1.161 học sinh). Trong đó:

- Khối 10 có 384 học sinh, giảm 12 học sinh;
- Khối 11 có 389 học sinh, tăng 09 học sinh;
- Khối 12 có 374 học sinh, giảm 11 học sinh.

Tổng số học sinh nữ năm học 2025–2026 là 653 em, chiếm tỷ lệ 59,6%. Học sinh dân tộc thiểu số có 71 em, chiếm tỷ lệ 6,2%; nữ học sinh dân tộc thiểu số có 35 em.

Nhìn chung, quy mô học sinh của nhà trường trong năm học 2025–2026 cơ bản ổn định. Sĩ số các lớp được phân bổ phù hợp, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức dạy học và triển khai các hoạt động giáo dục theo kế hoạch năm học.

###### *2. Số lớp học năm học 2025 -2026 so với năm học 2024 - 2025*

Năm học 2025–2026, nhà trường có 28 lớp, giữ ổn định số lớp so với năm học trước. Trong đó, khối 10 có 10 lớp, khối 11 có 09 lớp và khối 12 có 09 lớp. Năm học 2024–2025, nhà trường có tổng số 28 lớp, gồm 09 lớp khối 10, 09 lớp khối 11 và 10 lớp khối 12.

Việc duy trì quy mô lớp học ổn định đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong công tác bố trí đội ngũ giáo viên, phân công chuyên môn, tổ chức dạy học và quản lý học sinh. Đồng thời, nhà trường tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lớp học phù hợp với điều kiện thực tế, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

##### **2. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập trung học cơ sở**

Không thuộc đơn vị phải báo cáo.

#### **II. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**

## **1. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phổ thông năm học 2025-2026**

- Cán bộ quản lý: Nhà trường hiện có 03 cán bộ quản lý (100% có trình độ thạc sỹ), gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng. Đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành các hoạt động giáo dục của nhà trường. Có tinh thần trách nhiệm cao, có kinh nghiệm trong công tác quản lý giáo dục, chủ động triển khai các nhiệm vụ chuyên môn, tích cực chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, chuyển đổi số và thực hiện dạy học 2 buổi/ngày gắn với Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Công tác quản lý, điều hành của nhà trường được duy trì nền nếp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng môi trường giáo dục ổn định, tích cực.

- Giáo viên: Nhà trường có 64 GV, đạt tỉ lệ 2.29 GV/lớp. Số lượng GV ở mỗi bộ môn phân bổ như sau: Toán: 10, Ngữ văn: 10, Lịch sử: 04, Tiếng Anh: 06, GDTC: 05, QPAN: 01, HĐ Vật lý: 06, Hoá học: 06, Sinh học: 05, Tin học: 04, Địa lý: 03, GDKTPL: 03, Công nghệ: 01, Mỹ Thuật: 0, Âm nhạc: 0, GDĐP: 0, HĐ TNHN: 0.

+ Số lượng, cơ cấu GV hiện có cơ bản đáp ứng cho triển khai nhiệm vụ giáo dục năm học ở thời điểm hiện tại. Việc giảng dạy các nội dung Hoạt động giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và một số lớp của môn Công nghệ, Giáo dục Quốc phòng – An ninh phải phân công giáo viên các bộ môn khác môn phụ trách.

+ Đội ngũ giáo viên của nhà trường có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, trong đó có 08 giáo viên có trình độ thạc sĩ. Đa số giáo viên nhà trường có tinh thần trách nhiệm, phẩm chất đạo đức tốt, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Nhân viên: Nhà trường hiện có 04 nhân viên; hợp đồng lao động 03 (01 bảo vệ, 01 lao công, 01 y tế). Đội ngũ nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý, hành chính và hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường. Các nhân viên đều có tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần đảm bảo các hoạt động của nhà trường diễn ra ổn định, nền nếp và hiệu quả.

## **2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2025-2026**

- Phòng học: 28 phòng;
- Phòng thực hành bộ môn: 01 Hóa học; 01 Vật lí; 01 Sinh học.
- Phòng thực hành Tin học: 02 phòng.
- Phòng học bộ môn tiếng Anh: 02 phòng.
- Tổ chức rà soát, hoàn thiện thêm các nội dung theo tiêu chí của trường đạt chuẩn.

## **3. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

- Nhà trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và được tái công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (theo Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông).

- Trong năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục rà soát, cung cấp thông tin xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 – 2030 (PL IV) theo công văn số 733/SGDDĐT-QLCL ngày 12/2/2026 của Sở GD&ĐT. Đồng thời từng bước hoàn thiện thêm các nội dung theo tiêu chí của trường đạt chuẩn.

#### **4. Xây dựng, phát triển thư viện nhà trường**

- Năm học 2022–2023, thư viện nhà trường được Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận đạt tiêu chuẩn. Trong năm học 2025-2026 phòng thư viện được đầu tư sửa chữa, mua sắm bổ sung thêm thiết bị, đồ dùng, bổ sung thêm các đầu sách; rà soát, sắp xếp, chỉnh trang thư viện và đảm bảo sạch đẹp, khang trang, từng bước hiện đại.

- Thư viện nhà trường có nguồn tài nguyên số (sách giáo khoa, sách tham khảo, phù hợp với chương trình học). Đảm bảo định mức tối thiểu về số bản sách giấy, học sinh và giáo viên. Sử dụng phần mềm của thư viện tỉnh Lâm Đồng VietBiblio để quản lý tài liệu, quản lý bạn đọc, quản lý mượn trả, phân loại và biên mục tài liệu số. Có máy quét mã vạch, phiếu mượn đáp ứng được nhu cầu của học sinh vào truy cập. Đồng thời sử dụng thư viện số của hai trường Đại Học Tôn Đức Thắng và trường Đại Học Công Nghiệp TP.HCM.

### **B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC NĂM HỌC 2025-2026**

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Ngay từ đầu năm học 2025-2026, nhà trường đã tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng.

- Nhà trường đã chủ động xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày phù hợp với điều kiện thực tiễn, đảm bảo tính khoa học và linh hoạt trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp. Công tác quản lý được thực hiện theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phát huy quyền tự chủ của các tổ chuyên môn trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và lựa chọn phương pháp giảng dạy tích cực.

- Trong công tác chỉ đạo chuyên môn, nhà trường tập trung định hướng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đặc biệt chú trọng vào việc tích hợp giáo dục STEM và phát triển năng lực số cho học sinh. Hướng dẫn cụ thể về việc đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng đa dạng hóa, kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ, đảm bảo khách quan và công bằng.

- Nhà trường chú trọng triển khai thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số thông qua việc ban hành lộ trình cụ thể về triển khai học bạ số và sử dụng chữ ký số trong toàn đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Nhà trường cũng tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh để chỉ đạo thực hiện tốt các phong trào thi đua, công tác an toàn trường học và hướng nghiệp cho học sinh. Nhờ sự chỉ đạo sát sao và thống nhất, các nhiệm vụ trọng tâm của năm học đã được triển khai đồng bộ, hiệu quả nên đã đạt được kết quả cao trong giáo dục đại trà và chất lượng giáo dục mũi nhọn; số lượng và chất lượng học sinh đạt giải trong kỳ thi cấp tỉnh, cấp khu vực tăng cao.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**

##### **1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường**

- Ngay từ đầu năm học 2025–2026, nhà trường đã chủ động xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường theo đúng định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng. Nhà trường ban hành kế hoạch tháng, tuần để triển khai các nhiệm vụ cụ thể theo thời gian. Việc xây dựng

kế hoạch được thực hiện trên cơ sở bám sát điều kiện thực tiễn của đơn vị về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, đối tượng học sinh và đặc điểm tình hình địa phương, đảm bảo tính khoa học, linh hoạt và phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học theo từng môn học và từng khối lớp; thực hiện rà soát nội dung chương trình, phân phối chương trình và xây dựng kế hoạch giáo dục môn học phù hợp với định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Việc xây dựng kế hoạch được triển khai đồng bộ từ cấp tổ chuyên môn đến từng giáo viên, đảm bảo thống nhất trong tổ chức thực hiện nhưng vẫn phát huy tính chủ động, sáng tạo của giáo viên trong quá trình giảng dạy.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nhà trường tập trung cho nhiệm vụ dạy học, thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học, đảm bảo dạy đúng, dạy đủ nội dung chương trình theo quy định. Các hoạt động giáo dục được triển khai đa dạng, kết hợp giữa dạy học chính khóa với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống và giáo dục địa phương nhằm phát triển toàn diện cho học sinh.

- Chú trọng đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học. Giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu số, sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học và từng bước tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) vào thiết kế bài giảng, tổ chức hoạt động học tập. Việc xây dựng ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra và đa dạng hóa hình thức đánh giá được các tổ chuyên môn triển khai nghiêm túc, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và tính khách quan trong đánh giá học sinh.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, sinh hoạt chuyên môn và tổ chức các chuyên đề cấp trường nhằm kịp thời hỗ trợ giáo viên tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện chương trình. Công tác phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và phụ huynh học sinh được duy trì thường xuyên nhằm theo dõi sát tình hình học tập, rèn luyện của học sinh, đặc biệt là học sinh có nguy cơ học lực yếu hoặc chưa tích cực trong học tập.

Nhìn chung, việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường trong năm học 2025–2026 được triển khai nghiêm túc, đúng định hướng, đảm bảo tính linh hoạt và phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Qua đó góp phần duy trì nền nếp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông trong giai đoạn hiện nay.

## **2. Kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và hoạt động giáo dục đặc thù**

### *2.1. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM*

Nhận thức rõ tầm quan trọng của giáo dục STEM trong việc hình thành và phát triển năng lực học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường đã chú trọng triển khai hoạt động này một cách bài bản. Mục tiêu trọng tâm là bồi dưỡng tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng hợp tác nhóm và vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn cho học sinh, từ đó tạo môi trường học tập trải nghiệm tích cực, khơi hứng thú đối với các môn khoa học tự nhiên và công nghệ.

Trong năm học qua, các tổ chuyên môn đã chủ động cụ thể hóa hoạt động STEM vào chương trình giáo dục, điển hình là tổ chuyên môn Lý – Hóa – Sinh – Công nghệ với việc hoàn thiện và đưa vào giảng dạy các chủ đề bám sát thực tiễn. Trong năm học là việc tổ chức thành công Ngày hội STEM cấp trường, tạo sân chơi sáng tạo bổ ích và thu hút sự hưởng ứng nhiệt tình từ học sinh.

## 2.2. Công tác bảo đảm an toàn trường học

Nhà trường đã triển khai đầy đủ, đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn trường học; cơ sở vật chất được duy trì tốt; công tác tuyên truyền, giáo dục và phối hợp được thực hiện hiệu quả. Môi trường giáo dục cơ bản đảm bảo an toàn, thân thiện; ý thức chấp hành nội quy, pháp luật của học sinh được nâng cao; các nguy cơ mất an toàn được phòng ngừa và hạn chế. Nhà trường được Tổ thẩm định đánh giá trường đạt chuẩn An toàn trường học và đề nghị Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng công nhận.

2.3. *Giáo dục tích hợp: Biến đảo, an toàn giao thông, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ....*

- Nhà trường phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Lâm Đồng tổ chức tuyên truyền Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ gắn với hướng dẫn kỹ năng tham gia giao thông an toàn. Nhà trường cho phụ huynh và học sinh ký cam kết không giao xe máy cho các em tham gia giao thông, khi các em chưa đủ điều kiện.

- Các nội dung tích hợp khác như: *Biến đảo, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ....* được lồng ghép triển khai thực hiện qua các tiết học phù hợp, các buổi sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoại khóa. Trong năm học các tổ chuyên môn đều có hoạt động ngoại khóa thực hiện tích hợp nội dung giáo dục.

## 3. Vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

### 3.1. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Nhà trường tiếp tục triển khai quyết liệt công tác đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, bám sát yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đội ngũ giáo viên đã có sự chuyển biến mạnh mẽ về tư duy, từ phương pháp truyền thụ kiến thức một chiều sang tổ chức các chuỗi hoạt động học tập đa dạng như thảo luận nhóm, thực hành trải nghiệm và giải quyết vấn đề. Sự chủ động này không chỉ giúp học sinh nắm vững kiến thức mà còn rèn luyện kỹ năng vận dụng vào thực tiễn địa phương và định hướng STEM, tạo hứng thú học tập cho học sinh.

- Ở các tổ chuyên môn, việc đổi mới được cụ thể hóa theo đặc thù từng bộ môn. Giáo viên tích cực khai thác kho học liệu số, sử dụng chữ ký số và các nền tảng quản lý hồ sơ chuyên môn trực tuyến, từng bước nâng cao hiệu quả quản trị giáo dục.

- Nhà trường cũng lồng ghép các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống qua các chuyên đề ngoại khóa và sinh hoạt dưới cờ, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

- Khó khăn: Sự chênh lệch năng lực học sinh giữa các lớp và học sinh trong cùng một lớp gây khó khăn cho việc tổ chức các hoạt động đồng bộ. Tại một số tiết học, sự tham gia của cá nhân trong nhóm chưa đồng đều, còn tình trạng học sinh thụ động, chưa có sự đều tay để tạo nên kết quả chung của nhóm.

### 3.2. Đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Công tác kiểm tra, đánh giá (KTĐG) kết quả học tập và rèn luyện của học sinh trong năm học qua đã được nhà trường triển khai nghiêm túc, bám sát Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng. Nhà trường đã ban hành kế hoạch kiểm tra định kỳ (04 kỳ) gắn với nhiệm vụ cụ thể từng giai đoạn trong năm học.

- Mục tiêu KTĐG không chỉ để xếp loại học sinh mà còn là căn cứ quan trọng để điều chỉnh phương pháp dạy học, đảm bảo tính khách quan, công bằng và thúc đẩy sự tiến bộ của từng cá nhân. Trong năm học, 100% cán bộ quản lý và giáo viên đã tham gia tập huấn và triển khai tập huấn lại về kỹ thuật KTĐG theo định hướng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

- Về hình thức tổ chức, nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn đa dạng hóa các phương pháp đánh giá để phù hợp với đặc thù bộ môn, đúng với văn bản hướng dẫn, quy định. Đánh giá thường xuyên được thực hiện linh hoạt qua hỏi - đáp, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm và các sản phẩm học tập. Đối với đánh giá định kỳ, các bài kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận và bản đặc tả đề thống nhất theo mức độ nhận thức, kết hợp hài hòa giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan. Đặc biệt, nhà trường khuyến khích giáo viên sử dụng các hình thức đánh giá thay thế như dự án học tập, bài thực hành đối với các môn học đặc thù, đồng thời khai thác hiệu quả ngân hàng câu hỏi và các nền tảng trực tuyến để hỗ trợ công tác kiểm tra.

- Đối với các môn kiểm tra tập trung toàn trường, thực hiện quy trình ra đề, coi kiểm tra và chấm bài, lên kết quả, trả bài chặt chẽ, bảo đảm tính khách quan, chính xác. Nhà trường chú trọng khâu phân tích kết quả sau mỗi kỳ kiểm tra ở mỗi tổ chuyên môn để đánh giá đúng thực trạng chất lượng giáo dục, từ đó có giải pháp hỗ trợ kịp thời đối với những học sinh còn hạn chế và bồi dưỡng những học sinh năng khiếu.

- Việc ứng dụng phần mềm quản lý điểm được duy trì, đảm bảo cập nhật thông tin kịp thời, minh bạch, giúp phụ huynh và học sinh theo dõi sát sao lộ trình học tập, tạo động lực và hứng thú để học sinh chủ động vươn lên.

#### **4. Nội dung giáo dục địa phương**

- Nhà trường đã triển khai nghiêm túc nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện đánh giá xếp loại học sinh căn cứ theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT. Căn cứ vào công văn số 588/SGDĐT-GDTrH ngày 27/08/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp THPT, giáo viên xây dựng kế hoạch giảng dạy chi tiết, đảm bảo tính khoa học và phù hợp với thực tiễn đội ngũ cũng như cơ sở vật chất của đơn vị.

- Trong quá trình thực hiện, nhà trường đã ưu tiên phân công giáo viên các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật để đảm nhiệm giảng dạy các chuyên đề tương ứng. Việc xây dựng kế hoạch dạy học được tổ chức bài bản, gắn kết chặt chẽ các chủ đề bài học với thực tiễn tại địa phương, giúp học sinh dễ dàng liên hệ và vận dụng kiến thức liên môn.

- Nhà trường đã thực hiện dạy đúng, đủ số tiết theo quy định. Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện công bằng, khách quan, ghi nhận 100% học sinh tham gia đạt kết quả từ mức Đạt trở lên. Hoạt động giáo dục này không chỉ bồi đắp tình yêu quê hương mà còn giúp học sinh hiểu sâu sắc hơn về các giá trị văn hóa, kinh tế, xã hội của địa phương trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

### **III. CÔNG TÁC HƯỚNG NGHIỆP VÀ PHÂN LUỒNG HỌC SINH TRONG GIÁO DỤC**

- Trong năm học 2025-2026, công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh đã được nhà trường triển khai đồng bộ, sâu rộng và hiệu quả. Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp theo hướng mở, đổi mới về cả mục tiêu, nội dung lẫn hình thức để phù hợp với tinh thần Chương trình Giáo dục phổ thông

2018. Các hoạt động này được lồng ghép linh hoạt thông qua các môn học văn hóa, tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp và đặc biệt là các chuyên đề thuộc hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp.

- Nhằm giúp học sinh có cái nhìn thực tiễn về nghề nghiệp, nhà trường đã tích cực phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng và các cơ sở dạy nghề trên địa bàn để tổ chức nhiều buổi tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp trực tiếp tại trường. Qua đó, học sinh được cung cấp kịp thời các thông tin về thị trường lao động, xu hướng việc làm và các chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ đối với học sinh là người dân tộc thiểu số. Công tác này đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, khơi gợi hứng thú học tập và giúp các em học sinh lựa chọn ngành nghề tương lai phù hợp với năng lực bản thân, điều kiện gia đình cũng như nhu cầu sử dụng lao động của xã hội địa phương.

- Bên cạnh đó, nhà trường luôn chú trọng cập nhật tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để định hướng nghề nghiệp sát với thực tế. Việc phối hợp thường xuyên với các trường Đại học, Cao đẳng và các cơ sở dạy nghề trên địa bàn đã giúp cung cấp thông tin đa chiều về các trình độ đào tạo và cơ hội khởi nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp. Sự chủ động trong công tác phân luồng đã giúp học sinh và phụ huynh có những chuyển biến tích cực trong tư duy, không chỉ tập trung vào con đường đại học mà còn mở rộng lựa chọn sang các hệ đào tạo nghề nghiệp thực tiễn, góp phần phục vụ cho sự phát triển nguồn nhân lực của địa phương trong giai đoạn mới.

- Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 113/KH-THPTĐM ngày 09/3/2026 về *Xây dựng và thực hiện các mô hình hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông gắn với Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045*

#### **IV. CÔNG TÁC TUYỂN SINH ĐẦU CẤP**

- Công tác tuyển sinh đầu cấp được nhà trường thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình và đảm bảo các quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT cũng như hướng dẫn của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng. Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh minh bạch, công khai, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh và phụ huynh trong quá trình đăng ký. Nhìn chung, công tác tuyển sinh luôn đảm bảo đúng tiến độ, đủ số lượng và chất lượng đầu vào, góp phần ổn định quy mô trường lớp.

- Hiện tại, nhà trường đang tích cực triển khai các bước trong kế hoạch tuyển sinh cho năm học 2026-2027 với chỉ tiêu được giao là 440 học sinh.

#### **V. CÔNG TÁC XÉT TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

Công tác chuẩn bị và xét tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) được nhà trường xác định là nhiệm vụ trọng tâm, được thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, đúng quy chế và tuyệt đối nghiêm túc. Trong năm học 2024-2025, nhà trường đã đạt tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT là 100%.

Tiếp nối kết quả đó, trong năm học 2025-2026, nhà trường đã thực hiện rà soát kỹ lưỡng hồ sơ và điều kiện dự thi của học sinh khối 12. Tính đến thời điểm báo cáo, đã có 374/374 học sinh đủ điều kiện tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (đạt tỉ lệ 100%). Nhà trường đang tiếp tục tập trung triển khai các kế hoạch ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh, phấn đấu đạt tỉ lệ tốt nghiệp 100%.

## **VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT**

Căn cứ công văn số 1810/SGDĐT-GDTrH ngày 07/11/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng, nhà trường đã quán triệt sâu rộng các quy định về giáo dục khuyết tật đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, đồng thời phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để xây dựng môi trường học tập thân thiện, không rào cản.

Trong năm học 2025-2026, nhà trường không có học sinh khuyết tật có hồ sơ theo quy định. Tuy nhiên, đối với những học sinh có những khiếm khuyết về thể lực, sức khỏe nhà trường chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm, Đoàn thanh niên có sự quan tâm phù hợp.

## **VII. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HỌC SINH, GIÁO VIÊN VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

Trong năm học 2025–2026, nhà trường đã thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định các chế độ, chính sách đối với học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo các văn bản hướng dẫn hiện hành:

- Thực hiện chế độ chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh đầy đủ theo hướng dẫn Nghị định số 238/NĐ-CP ngày 3/9/2021 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND, ngày 01/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, từ thực năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Chi trả chế độ tiền ăn, ở, hỗ trợ gạo cho học sinh đầy đủ theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính Phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

- Chế độ Chính sách Hỗ trợ về giáo dục cho học sinh, sinh viên là con của hộ thoát nghèo theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông.

- Đảm bảo thực hiện đúng, đủ các chế độ phụ cấp, trợ cấp đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục như Phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp chức vụ, phụ cấp khu vực; ...

## **VIII. CHUYỂN ĐỔI SỐ, HỌC BẠ SỐ TRONG GIÁO DỤC VÀ GIÁO DỤC KỸ NĂNG CÔNG DÂN SỐ**

### **1. Thực trạng chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục phổ thông**

#### *1.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tại các cơ sở giáo dục*

Công tác quản trị và thống kê giáo dục của nhà trường trong năm học qua đã được thực hiện đồng bộ và hiện đại hóa thông qua các nền tảng số chuyên dụng. Nhà trường triển khai nghiêm túc Cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành theo quy định của Bộ GD&ĐT, đảm bảo cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin về đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất và kết quả học tập để phục vụ công tác báo cáo, thống kê. Trong quản lý chuyên môn, đơn vị sử dụng hiệu quả phần mềm VnEdu để theo dõi quá trình học tập của học sinh và quản lý giảng dạy của giáo viên, đồng thời thực hiện quản lý hồ sơ viên chức thông qua phần mềm dùng chung của tỉnh Lâm Đồng.

Hệ thống học bạ số đã được triển khai cho 100% học sinh toàn trường, bao gồm việc số hóa hồ sơ học tập cho học sinh, đảm bảo tính đồng bộ và thuận tiện trong tra cứu. Cùng với đó, việc triển khai dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh, xác nhận thông tin và chứng thực hồ sơ đã tạo điều kiện thuận lợi, giảm thiểu thời gian đi lại cho phụ huynh và nhân dân. Ngoài ra, 100% giáo viên đã đang triển khai thực hiện ký số trên hồ sơ điện tử, giúp tinh giản tối đa sổ sách giấy tờ.

Tính công khai, minh bạch trong quản lý tài chính cũng được nâng cao thông qua việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, thực hiện các khoản thu qua hình thức chuyển khoản ngân hàng. Song song với đó, nhà trường luôn chú trọng công tác bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Các tài khoản truy cập hệ thống được quản lý chặt chẽ, cán bộ, giáo viên và học sinh thường xuyên được tuyên truyền nâng cao nhận thức về an ninh mạng, đảm bảo môi trường làm việc và học tập trên không gian số luôn an toàn, đúng quy định.

### *1.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập*

Hoạt động giảng dạy đã bước sang giai đoạn số hóa với sự chủ động từ đội ngũ giáo viên. Giáo viên đã tăng cường khai thác kho học liệu số, sử dụng các bài giảng điện tử và video thí nghiệm để tăng tính trực quan cho bài dạy. Ngoài ra, việc sử dụng ngân hàng câu hỏi trực tuyến và các nền tảng hỗ trợ kiểm tra đã giúp đa dạng hóa hình thức đánh giá năng lực học sinh.

### *1.3. Cơ sở hạ tầng và năng lực số của đội ngũ*

Hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của nhà trường tiếp tục được quan tâm đầu tư trọng điểm, đáp ứng hiệu quả yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn mới. Trong năm học, nhà trường đã được trang bị thêm 01 tivi màn hình tại phòng Hội đồng; trong hè 2026 tiếp tục cho cải tạo 02 phòng tin học, lắp đặt mới để thay thế một số ti vi ở phòng học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ vào giảng dạy.

Về năng lực số, cán bộ quản lý, giáo viên đã được tập huấn về năng lực số theo quy định. Phần lớn giáo viên đều đã thành thạo kỹ năng sử dụng công nghệ số và vận dụng hiệu quả vào công tác quản trị, giảng dạy.

Nhà trường đã ban hành kế hoạch số 317/KH-THPTĐM ngày 22/5/2026 về *Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 và một số nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong Trường Trung học phổ thông Đắk Mil.*

## **2. Thách thức và hạn chế trong chuyển đổi số**

### *2.1. Về cơ sở hạ tầng*

Mặc dù đã được đầu tư nhưng trang thiết bị tại một số phòng học chưa đồng bộ, hệ thống máy tính tại các phòng thực hành chưa đáp ứng tốt các phần mềm đòi hỏi cấu hình cao. Đường truyền internet đôi khi chưa ổn định, chưa phủ sóng ổn định toàn bộ khuôn viên trường.

### *2.2. Về kỹ năng sử dụng công nghệ số và nguồn lực con người*

Mặc dù phần lớn đội ngũ cán bộ, giáo viên đã thành thạo các kỹ năng công nghệ cơ bản, nhưng năng lực khai thác sâu các công cụ kỹ thuật số nâng cao vẫn chưa thực sự đồng đều trong toàn trường. Một bộ phận giáo viên, đặc biệt là những giáo viên lớn tuổi, còn lúng túng khi tiếp cận và tích hợp các công nghệ mới như Trí tuệ nhân tạo (AI) vào bài giảng một cách sáng tạo và linh hoạt.

### *2.3. Về chính sách và nguồn lực tài chính*

Nguồn kinh phí dành cho hoạt động chuyển đổi số của nhà trường hiện nay vẫn còn hạn chế, chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách cấp trên.

## **3. Đề xuất giải pháp và hướng dẫn chuyển đổi số tại cơ sở**

### *3.1. Hướng dẫn triển khai chuyển đổi số*

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng về chuyển đổi số trong giáo dục, nhà trường đã chủ động xây dựng và ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, kế hoạch và quy chế để tổ chức triển khai đồng bộ tại đơn vị.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường đã ban hành nhiều văn bản quan trọng nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, học bạ số và hồ sơ điện tử như: Quy chế quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử; Quy chế quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số; quyết định thành lập Ban quản trị phần mềm quản lý giáo dục; kế hoạch triển khai phong trào thi đua chuyên đổi số và “Bình dân học vụ số”; kế hoạch triển khai đồng bộ nhiệm vụ chuyển đổi số, học bạ số, hồ sơ điện tử có ký số; kế hoạch tập huấn phát triển năng lực số và kỹ năng công dân số cho giáo viên và học sinh.

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc việc cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên vào điều kiện thực tiễn của đơn vị; phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, tổ chuyên môn và cá nhân phụ trách trong quá trình triển khai. Công tác kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật được thực hiện thường xuyên nhằm đảm bảo tiến độ, tính đồng bộ và hiệu quả trong quá trình vận hành các hệ thống số tại nhà trường.

Bên cạnh đó, nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn và tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong quản lý và giảng dạy; từng bước xây dựng môi trường giáo dục số hiện đại, phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

### *3.2. Giải pháp cụ thể*

Để nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số trong giai đoạn tiếp theo, nhà trường tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế như:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số trong giáo dục. Việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, gắn với đổi mới quản trị nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cho đội ngũ thông qua việc tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề về sử dụng học liệu số, thiết kế bài giảng điện tử, khai thác trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học và ứng dụng các nền tảng số trong kiểm tra, đánh giá học sinh. Đồng thời, khuyến khích giáo viên tự học, tự nghiên cứu và chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ trong giảng dạy nhằm tạo môi trường học tập và đổi mới sáng tạo trong toàn trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các nền tảng giáo dục số nhằm đổi mới phương pháp tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Khuyến khích khai thác kho học liệu số, sử dụng phần mềm mô phỏng, video bài giảng, sơ đồ tư duy và các công cụ AI để nâng cao tính trực quan, sinh động và hiệu quả của bài học. Đồng thời, tiếp tục mở rộng các hình thức kiểm tra, đánh giá trực tuyến phù hợp với

điều kiện thực tế của từng môn học.

- Tiếp tục tham mưu cấp trên về cấp kinh phí, đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, từng bước hoàn thiện hệ thống mạng internet, trang thiết bị dạy học thông minh nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn mới.

- Nhà trường tăng cường tuyên truyền về phòng chống tin giả, lừa đảo trên mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật khi tham gia môi trường số. Lòng ghép giáo dục kỹ năng công dân số, an toàn thông tin và văn hóa ứng xử trên không gian mạng nhằm giúp học sinh sử dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm.

#### **4. Việc triển khai khung chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, việc thí điểm tăng cường chỉ đạo dạy học nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo, chủ động rà soát, tích hợp nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo**

- Nhà trường đã triển khai khung chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo (AI) cho người học, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên hoàn thành các nội dung tập huấn chuyên sâu thông qua hệ thống quản lý học tập trực tuyến (<https://lamdongedu.cls.vn/>).

- Nhà trường đã chỉ đạo tất cả các bộ môn thực hiện rà soát và tích hợp nội dung giáo dục phát triển năng lực số vào kế hoạch giáo dục bộ môn một cách phù hợp. Việc tích hợp này không chỉ giúp học sinh tiếp cận với kiến thức công nghệ mới mà còn hình thành tư duy giải quyết vấn đề bằng công nghệ, góp phần nâng cao năng lực số thực chất cho người học theo đúng tinh thần của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

#### **5. Triển khai Học bạ số**

- Việc triển khai học bạ số tại nhà trường trong năm học 2025-2026 đã được thực hiện nghiêm túc theo lộ trình và hướng dẫn của Sở GD&ĐT, nhằm hướng tới mục tiêu hiện đại hóa công tác quản lý hồ sơ học tập và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu, lưu trữ dữ liệu lâu dài.

- Thuận lợi: Nhà trường đã hoàn thành triển khai học bạ số cho 100% học sinh toàn trường, đảm bảo tính đồng bộ và chính xác trong việc số hóa dữ liệu; hệ thống cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm quản lý học tập VnEdu vận hành ổn định, giúp việc cập nhật điểm số và nhận xét của giáo viên diễn ra thông suốt. Đội ngũ giáo viên được cấp và sử dụng chữ ký số, giúp quy trình phê duyệt học bạ điện tử trở nên nhanh chóng, đúng quy định và giảm bớt các thủ tục hành chính giấy tờ rườm rà. Phụ huynh và học sinh đồng thuận cao với chủ trương này nhờ tính minh bạch và khả năng tra cứu thông tin học tập mọi lúc, mọi nơi.

- Khó khăn: Việc đồng bộ dữ liệu giữa các địa phương khác nhau đôi khi vẫn gặp lỗi kỹ thuật nhỏ do sự khác biệt về nền tảng phần mềm; một số giáo viên gặp khó khăn trong việc sử dụng chữ ký số.

#### **6. Giáo dục kỹ năng công dân số**

- Giáo dục kỹ năng công dân số là nhiệm vụ chiến lược nhằm chuẩn bị cho học sinh khả năng thích ứng và phát triển an toàn trong môi trường số. Nội dung này đã được lồng ghép linh hoạt vào chương trình chính khóa môn Tin học, các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các chuyên đề ngoại khóa. Trọng tâm giáo dục tập trung vào việc hình thành cho học sinh các năng lực cốt lõi như khả năng vận dụng thiết bị và phần mềm số; kỹ năng

tìm kiếm và thẩm định thông tin; giao tiếp, hợp tác văn minh trên không gian mạng; đảm bảo an toàn, bảo mật dữ liệu cá nhân và năng lực tự học trong môi trường số.

- Thông qua việc triển khai dạy năng lực số, học sinh đã được trực tiếp thực hành các kỹ năng công dân số như: khai thác học liệu số, sử dụng các công cụ AI để hỗ trợ học tập một cách có trách nhiệm và tuân thủ đạo đức số. Nhà trường cũng đặc biệt quan tâm đến việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an ninh mạng, giúp các em nhận diện và phòng tránh các nguy cơ lừa đảo, tin giả trên Internet. Kết quả cho thấy, học sinh toàn trường đã bước đầu hình thành được ý thức và thói quen tích cực khi tham gia vào các hoạt động trên không gian mạng, góp phần xây dựng môi trường giáo dục số lành mạnh, an toàn và hiệu quả.

## **X. CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC KHÁC**

### **1. Quản lý, triển khai các hoạt động chuyên môn**

- Công tác quản lý và triển khai các hoạt động chuyên môn trong năm học qua được nhà trường xác định là nhiệm vụ cốt lõi nhằm chuẩn hóa chất lượng giáo dục và nâng cao năng lực sư phạm cho đội ngũ. Nhà trường đã thực hiện phân công chuyên môn cơ bản phù hợp với năng lực và trình độ đào tạo của giáo viên, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ sư phạm phát huy tinh thần sáng tạo và đổi mới phương pháp dạy học.

- Việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tổ được triển khai thực hiện nghiêm túc và từng bước đổi mới mạnh mẽ về nội dung lẫn hình thức. Nhà trường đã chỉ đạo chuyển dần từ hình thức trao đổi hành chính sang nghiên cứu bài học và tháo gỡ khó khăn thực tiễn trong giảng dạy.

- Công tác tập huấn và hội thảo chuyên đề được triển khai đồng bộ theo kế hoạch; cán bộ quản lý và giáo viên tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, đặc biệt là các nội dung về Chương trình GDPT 2018, kỹ năng chuyển đổi số. Sau mỗi đợt tập huấn, các tổ chuyên môn đều tổ chức họp đúc rút kinh nghiệm để áp dụng đồng bộ vào thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng tại chỗ.

### **2. Quản lý sách giáo khoa, sách tham khảo, tinh giản hồ sơ sổ sách**

- Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sử dụng sách; tổ chức lớp học ổn định trước khai giảng, do vậy đảm bảo được 100% học sinh có đủ sách giáo khoa trước khi bước vào năm học mới. Công tác quản lý sách được thực hiện chặt chẽ, các đầu sách đều được tổ chuyên môn lựa chọn và đề nghị, đảm bảo tính sư phạm và phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhờ đẩy mạnh chuyển đổi số, nhà trường đã thực hiện tinh giản tối đa hồ sơ sổ sách giấy thông qua việc sử dụng 100% học bạ số, chữ ký số và hệ thống quản lý chuyên môn VnEdu, giúp giáo viên tập trung thời gian cho công tác nghiên cứu và giảng dạy.

### **3. Các cuộc thi, hội thi**

- Năm học 2025-2026 ghi nhận nhiều thành tích nổi bật trong các phong trào thi đua:

+ Kỳ thi chọn HSG cấp trường: có 355 lượt HS tham gia ở 10 bộ môn, có 213 HS đạt giải. Qua đó tuyển chọn 69 HS dự thi cấp tỉnh ở 09 bộ môn.

+ Kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh: có 46/69 học sinh tham dự đạt giải, chiếm 66,7%, với 04 giải Nhất, 10 giải Nhì, 11 giải Ba và 21 giải Khuyến khích. Với kết quả này, nhà trường

xếp thứ 2/29 trường THPT của tỉnh Đắk Nông (cũ) và thứ 7/119 trường THPT toàn tỉnh Lâm Đồng mới.

+ Kỳ thi Olympic 30/4 tại TP Hồ Chí Minh với sự tham dự của các trường chuyên trên toàn quốc: 06 huy chương (01 HC vàng, 02 HC bạc, 03 HC đồng).

+ Kỳ thi KHKT: có 03 dự án dự thi cấp trường, 01 dự án dự thi cấp tỉnh.

+ Đại hội thể dục thể thao: đạt 03 HC đồng trong Đại hội của ngành; 03 HC đồng trong Đại hội của tỉnh.

- Tổ chức 02 đợt thi thử tốt nghiệp THPT cho HS lớp 12 (01 đợt theo bộ đề của trường, 01 đợt theo bộ đề của Sở GD&ĐT). Sau khi có kết quả thi thử lần 2 theo bộ đề của Sở, đối khớp với kết quả học tập của HS lớp 12, có 100% học sinh lớp 12 đỗ tốt nghiệp.

## **C. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

- Năm học 2025–2026, Trường THPT Đắk Mil đã triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, bám sát định hướng đổi mới giáo dục phổ thông và đạt được nhiều kết quả tích cực trên các mặt công tác. Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Công tác quản lý và tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày được thực hiện nền nếp, khoa học và linh hoạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy từng bước mang lại hiệu quả rõ nét.

- Chất lượng giáo dục toàn diện tiếp tục được duy trì, phát triển ở mức cao. Kết quả xếp loại HS cuối năm học:

+ Về kết quả rèn luyện HS: Loại Tốt chiếm tỉ lệ 88,6% (giảm 3,0%); Loại Khá chiếm tỉ lệ 10,2% (tăng 2,5%) Loại Đạt chiếm tỉ lệ 1% (tăng 0,6%); Loại CĐ chiếm tỉ lệ 0,3% (tăng 0,1%)

+ Về kết quả học tập: Loại Tốt chiếm tỉ lệ 29,5% (tăng 4,6%); Loại Khá chiếm tỉ lệ 40,6% giảm 5,8%); Loại Đạt chiếm tỉ 25,5% giảm 1,0%); Loại CĐ chiếm tỉ lệ 4,4% tăng 2,4%).

- Số lượng và chất lượng giải trong các kỳ thi cấp tỉnh và cấp quốc gia tăng cao. Hoạt động giáo dục STEM được triển khai bài bản, thiết thực và có sức lan tỏa rộng trong học sinh.

- Trong năm học có 02 giáo viên dự thi và được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Trong Đại hội thể dục thể thao, giáo viên tham dự và đạt 05 HC cấp cụm (02 HC đồng, 02 HC bạc, 01 HC vàng), 06 HC cấp ngành và cấp tỉnh (01 HC đồng, 01 HC bạc, 03 HC vàng trong Đại hội của ngành và 01 HC đồng Đại hội của tỉnh). Có 12 đề tài sáng kiến được sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng.

- Công tác chuyển đổi số được triển khai đồng bộ và đạt nhiều kết quả tích cực. Cuối năm học 2025-2026 đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận chuyển đổi số mức độ 3.

### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Một số ít GV chưa thật sự nỗ lực, tâm huyết trong thực thi nhiệm vụ, chậm đổi mới; vẫn còn những tồn tại, hạn chế phải kiểm điểm, lập kế hoạch khắc phục. Trong quản

lý, hoạt động của tổ chuyên môn vẫn còn né tránh, né nang. Việc phân công chuyên môn vẫn còn bất cập do GV thừa thiếu cục bộ; năng lực đội ngũ không đồng đều.

- CSVC, TBDH vẫn còn thiếu, chưa đồng bộ; tường rào của nhà trường chưa đảm bảo do bị ngã đổ; chưa có hệ thống bể nước phòng cháy, chữa cháy; khu vực trước cổng trường chưa có vỉa hè đảm bảo cho người đi bộ. Kinh phí chi thường xuyên eo hẹp.

- Tỷ lệ HS xếp loại "Chưa đạt" về học tập còn khá cao: 4,36% (50 HS); "Chưa đạt về rèn luyện 0,26% (03 HS). Vẫn còn tình trạng HS vi phạm quy chế, quy định như hút thuốc lá, sử dụng điện thoại trong giờ học, vi phạm Luật ATGT đường bộ, ...

### **3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan:

+ Việc phân cấp trong công tác quản lý chưa triệt để, còn thiếu đồng bộ.

+ Kinh phí đầu tư xây dựng, mua sắm và kinh phí chi thường xuyên chưa đáp ứng đủ theo yêu cầu đổi mới; các hạng mục trong nhà trường đã xây dựng từ lâu, thiếu đồng bộ, đã xuống cấp.

+ Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đòi hỏi sự thay đổi mạnh mẽ về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và năng lực tự học của học sinh; trong khi một bộ phận học sinh, đặc biệt là học sinh khối 10, còn gặp khó khăn trong việc thích nghi với môi trường học tập mới ở cấp THPT. Sự thay đổi môi trường học tập và phương pháp đánh giá khi chuyển từ cấp THCS lên THPT khiến một bộ phận học sinh khối 10 chưa kịp thích nghi, dẫn đến tỉ lệ học lực Chưa đạt ở khối 10 còn cao.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Một số ít giáo viên chưa thực sự nỗ lực, đổi mới để phù hợp với yêu cầu hiện nay.

+ Công tác tổ chức phụ đạo cho học sinh có học lực chưa đạt chưa thật sự hiệu quả do sự phối hợp với phụ huynh với giáo viên chưa chặt chẽ trong việc đôn đốc học sinh đi học; học sinh thiếu tính chuyên cần, ý thức học tập, rèn luyện chưa cao.

### **4. Bài học kinh nghiệm**

Qua quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025–2026 và kết quả đạt được, nhà trường rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

- *Một là*, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng, năng lực quản trị, quản lý của ban giám hiệu; tăng cường sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn và giáo viên chủ nhiệm trong triển khai nhiệm vụ giáo dục.

- *Hai là*, tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá phải được thực hiện đồng bộ, thường xuyên, gắn với thực tiễn và nhu cầu học tập của học sinh; lấy học sinh làm trung tâm, chú trọng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

- *Ba là*, Tăng cường công tác chuyển đổi số, nâng cao năng lực số cho đội ngũ, đầu tư cơ sở hạ tầng số; tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ và AI cho giáo viên để đáp ứng yêu cầu giáo dục trong giai đoạn mới.

- *Bốn là*, phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; cần duy trì thường xuyên sự kết nối, trao đổi thông tin để kịp thời hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện. Huy động các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục.

- *Năm là*, phát hiện sớm, hỗ trợ kịp thời học sinh có nguy cơ học lực yếu hoặc vi

phạm nền nếp cần được thực hiện quyết liệt, kết hợp đồng bộ giữa giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh nhằm hạn chế tình trạng học sinh Chưa đạt và bỏ sót đối tượng cần hỗ trợ.

## **D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỐI VỚI GIÁO DỤC TRUNG HỌC NĂM HỌC 2026-2027**

Trong năm học 2026–2027, Trường THPT Đắc Mil tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới quản trị nhà trường và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

### **1. Phương hướng chung**

Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ và thân thiện; phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, đổi mới sáng tạo của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý và giảng dạy. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn và công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh; từng bước nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

### **2. Nhiệm vụ trọng tâm**

#### **2.1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng kế hoạch giáo dục, dạy học 2 buổi/ ngày phù hợp với điều kiện thực tiễn và đối tượng học sinh. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, ý thức công dân số và năng lực tự học cho học sinh.

Tăng cường công tác phụ đạo, hỗ trợ học sinh có nguy cơ học lực yếu nhằm giảm tỷ lệ học sinh Chưa đạt. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng ôn tập tốt nghiệp THPT, phấn đấu đạt tỷ lệ tốt nghiệp 100%.

#### **2.2. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo**

Tiếp tục hoàn thiện và khai thác hiệu quả hệ thống học bạ số, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý chuyên môn và chữ ký số. Tăng cường sử dụng học liệu số, bài giảng điện tử và các nền tảng công nghệ trong tổ chức dạy học. Đẩy mạnh bồi dưỡng năng lực số và kỹ năng ứng dụng AI cho đội ngũ giáo viên; khuyến khích giáo viên chủ động thiết kế bài giảng tích hợp AI, tổ chức các hoạt động học tập sáng tạo và cá nhân hóa việc học cho học sinh.

#### **2.3. Phát triển đội ngũ giáo viên và nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn**

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thông qua các hoạt động tự học, tự bồi dưỡng và tập huấn chuyên môn nghiệp vụ. Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, giải quyết các khó khăn thực tiễn trong dạy học và kiểm tra đánh giá. Khuyến khích giáo viên tham gia các cuộc thi chuyên môn, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và viết sáng kiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

## 2.4. Tăng cường giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học và hướng nghiệp

Tiếp tục duy trì và phát triển các hoạt động giáo dục STEM gắn với thực tiễn địa phương; tổ chức hiệu quả Ngày hội STEM và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu khoa học kỹ thuật, phát triển tư duy đổi mới sáng tạo và kỹ năng giải quyết vấn đề. Đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh; tăng cường phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp nhằm giúp học sinh định hướng nghề nghiệp phù hợp với năng lực và nhu cầu xã hội.

## 2.5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và xây dựng môi trường giáo dục

Tiếp tục tham mưu với các cấp quản lý để đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, thư viện và phòng học bộ môn theo hướng hiện đại, đồng bộ để từng bước nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3. Duy trì môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; thực hiện tốt công tác phòng chống bạo lực học đường, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội và bảo đảm an ninh trường học.

## 3. Giải pháp chủ yếu

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; nâng cao vai trò trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên chủ nhiệm.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị và dạy học; khai thác hiệu quả các nền tảng số và học liệu mở nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.
- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; nâng cao hiệu quả công tác tư vấn tâm lý học đường và hỗ trợ học sinh. Tổ chức rà soát, phân loại học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch phụ đạo, bồi dưỡng phù hợp với từng nhóm đối tượng.
- Phát huy vai trò nêu gương, tinh thần trách nhiệm và ý thức tự học, tự đổi mới của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; xây dựng văn hóa học tập và đổi mới sáng tạo trong nhà trường.
- Chủ động tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương trong việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và hạ tầng chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2025-2026 của trường THPT Đắk Mil.

### Nơi nhận:

- Phòng GDTrH- Sở GD&ĐT (b/c);
- Đảng ủy xã (b/c);
- Hiệu trưởng (b/c);
- CB, GV, NV toàn trường (để biết);
- Lưu: VT.



*Phan Minh Đức*

